TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:106/2023/HS-PT
Ngày: 02/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lưu

Các Thẩm phán: Bà Từ Thị Hải Dương và bà Hoàng Thị Thanh Nhàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lệ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 92/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Hoài Linh, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Toà án nhân dân TP. Đồng Hới.

Bị cáo có kháng cáo.

Bị cáo **Nguyễn Hoài L**, sinh ngày: 23/4/1991, tại: Đồng Nai; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 15, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; chổ ở hiện nay: Thôn T, xã Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Hoài Đ, sinh năm: 1965 và bà: Lê Thị V, sinh năm: 1968; anh chị em ruột: Có 03 người, L là con đầu trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1997, hiện đang sinh sống tại Cộng hòa Liên Bang Đức; con: Có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Học đến lớp 10/12 tại tỉnh Đồng Nai. Năm 2010 về tỉnh Quảng Bình sinh sống và xây dựng gia đình. Ngày 24/9/2014 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", đã thi hành. Năm 2016 sinh sống tại thôn T, xã Q cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Ngày 20/7/2023 đến nay chuyển đến tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt theo lệnh trích xuất.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 24/4/2023, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã B, thành phố Đ. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an xã B phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hoài L đang có hành vi cất giấu trong túi quần phía trước bên phải 01 túi nilon bên trong chứa 35 viên nén không rõ hình dạng, màu xanh và 05 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại thôn T, xã Q, Cơ quan Công an phát hiện thu giữ: 08 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Linh khai nhận các túi nilon chứa chất tinh thể rắn màu trắng là ma túy loại Ketamine, số viên nén không rõ hình dạng, màu xanh là ma túy loại "Kẹo" là loại ma tuý MDMA, L mua về mục đích để sử dụng.

Nguồn gốc số ma túy trên L khai nhận: Tối ngày 23/4/2023, L đi bộ dọc các tuyến đường thuộc phường Đ, thành phố Đ tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực đường L thuộc phường Đ, L gặp một người phụ nữ không rõ lý lịch tên "L" hỏi mua ma túy loại "Kẹo" và Ketamine. Người phụ nữ bán cho L 01 túi nilon bên trong chứa 35 viên nén không rõ hình dạng màu xanh và khoảng 10 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng với giá 30.000.000 đồng. Sau đó, L đưa về cất giấu trong phòng ngủ tại thôn T, xã Q. Đến khoảng 17 giờ 00 ngày 24/4/2023, L lấy 01 túi nilon chứa 35 viên nén và 05 túi nilon chứa chất màu trắng đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 393/KL-KTHS ngày 01/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 túi nilon bên trong chứa 35 viên nén không rõ hình dạng, màu xanh (Mẫu ký hiệu A1) thu giữ từ Nguyễn Hoài L gửi giám định là chất ma tuý, loại MDMA, khối lượng 17,131g; 05 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng (Mẫu ký hiệu A2) thu giữ từ Nguyễn Hoài L gửi giám định là chất ma tuý, loại Ketamine, khối lượng 9,197g; 08 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng (Mẫu ký hiệu A3) thu giữ từ Nguyễn Hoài L gửi giám định là chất ma tuý, loại Ketamine, khối lượng 15,292g.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ Nguyễn Hoài L: 01 túi nilon bên trong chứa 35 viên nén không rõ hình dạng, màu xanh (Mẫu ký hiệu A1) khối lượng 17,131g, hoàn trả sau giám định 16,794g; 05 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng (Mẫu ký hiệu A2) khối lượng 9,197g, hoàn trả sau giám định 8,955g; 08 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng (Mẫu ký hiệu A3) khối lượng 15,292g, hoàn trả sau giám định 15,055g và toàn bộ vỏ bao gói. Những túi nilon trên được niêm phong trong phong bì thư số 393/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có ghi chữ "393/KL-KTHS".

Kết luận giám định xác định số ma túy thu giữ của Nguyễn Hoài L có 02 loại. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự, thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của L được xác định như sau:

Do khối lượng chất ma túy loại MDMA Linh tàng trữ thuộc khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên xác định tổng khối lượng ma túy như sau:

** Trường hợp tổng khối lượng 02 chất ma tuý loại MDMA và Ketamine tính theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự:*

- MDMA có tổng khối lượng là 17,131g có tỷ lệ so với mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự (30g) là: (17,131g : 30g) x 100% = 57,10%;

- Ketamine có tổng khối lượng 24,489g có tỷ lệ so với mức tối thiểu quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự (100g) là (24,489g : 100g) x 100% = 24,489%.

Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy là: 57,10% + 24,489% = 81,589% (thuộc trường hợp dưới 100%). Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là dưới 100%, nên tổng khối lượng các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 94/2023/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Toà án nhân dân TP. Đ đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài L về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Áp dụng điểm n Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L 07 năm 06 tháng (Bảy năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/4/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định

Trong hạn luật định, ngày 18 tháng 9 năm 2023, bị cáo Nguyễn Hoài L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tại phiên toà, bị cáo cung cấp thêm một số giấy tờ như: Huân chương kháng chiến hạng ba của bà Hoàng Thị H; Huân chương kháng chiến hạng nhất Nguyễn Hữu P (ông bà nội bị cáo). Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS nhưng không chấp nhận kháng cáo của với bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân TP. Đ, tỉnh Quảng Bình vì cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử bị cáo mức hình phạt so với tội danh của bị cáo là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận Nguyễn Hoài L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại MDMA có khối lượng 17,131g và ma túy loại Ketamine có tổng khối lượng 24,489g nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, bản án sơ thẩm xét xử và tuyên bị cáo phạm tội theo tội danh và điều khoản được viện dẫn ở trên là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoài L xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt từ 05 năm đến 10 năm đối với hành vi tàng trữ 02 chất ma tuý trở lên mà có tổng khối lượng từ 5g đến dưới 30g chất MDMA, Ketamine…Như vậy với lượng ma tuý bị cáo tang trữ lần lượt là 17,131g và 24, 489g, với tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy là: 57,10% + 24,489% = 81,589% (thuộc trường hợp dưới 100%). Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là dưới 100%, nên tổng khối lượng các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cụ thể: "Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này" thì việc cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù là đúng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có xuất trình thêm tài liệu chứng cứ: Có ông bà nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là không nặng nên Hội đồng xét xử không xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoài L, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoài L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HSST ngày 08/9/2023 của Toà án nhân dân TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

Áp dụng điểm n Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài L 07 năm 06 tháng (Bảy năm sáu tháng) tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/4/2023.

2.Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoài L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (02/11/2023).

Nơi nhận:
- Theo Khoản 2 Điều 262 BLTTHS**;**
- Phòng PV 27 - CAQB;
- Vụ GĐKT1 TANDTC;
- Chi cục THA TP. Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Võ Bá Lưu